TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2020/QĐ.TA	*L, ngày 09 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Hải**
- Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Thành**

Ngày 09 tháng 11 năm 2020, tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đã tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Đồng Nai theo hồ sơ thụ lý số 47/XLVPHC ngày 26/10/2020 và Quyết định mở phiên họp số 47 ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Trần Dương Phi Y; Giới tính: nữ; sinh ngày: 12/04/1991. Nghề nghiệp: không; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú nhất định. Con ông: Trần Văn Q, sinh năm: 1963 và bà Dương Thị M, sinh năm: 1966.

Tiền án: Ngày 23/08/2019, bị TAND huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích; tiền sự: không.

Tạm quản lý từ ngày 05/10/2020 tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. (có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Long Khánh: Ông **Nguyễn Văn Đức** - Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh: Ông **Nguyễn Hữu Chinh** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Trần Dương Phi Y nghiện ma túy từ năm 2015, loại ma túy sử dụng là heroin (MOP) và methamphetamine (AMP). Y có hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nhưng hiện tại không sinh sống ở địa phương, không có nơi cư trú ổn định. Ngày 05/10/2020, Công an phường X lập biên bản vi phạm hành chính số 15/BB-VPHC do Y có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Trưởng Trạm y tế phường X đã xác định Y có sử dụng ma túy dạng heroin (MOP) và methamphetamine (AMP).

Ngày 14/10/2020 Chủ tịch UBND phường X đã ra Quyết định 153/QĐ-UBND đưa Y vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Ý kiến cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai:

Trần Dương Phi Y là đối tượng nghiện ma túy dạng heroin và methamphetamine, hồ sơ đã đầy đủ theo quy định của pháp luật, thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên đề nghị TAND thành phố Long Khánh đưa Y vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai, thời hạn là 18 tháng.

3. Ý kiến của người bị đề nghị: xin xem xét giảm thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên họp:

Về đối tượng áp dụng: Trần Dương Phi Y nghiện ma túy từ năm 2015, không có nơi cư trú ổn định, nên là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về thời hiệu và trình tự thủ tục: Còn thời hiệu và đúng trình tự thủ tục.

Về thẩm quyền đề nghị: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Long Khánh đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là đúng thẩm quyền.

Về tống đạt các thông báo, quyết định: Đúng quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán: Đúng quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị: Chủ tịch UBND phường X nơi Trần Dương Phi Y có hành vi vi phạm lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Trưởng phòng tư pháp thành phố Long Khánh đã kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và gửi Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Long Khánh đề nghị, thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu: Vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về đối tượng bị đề nghị: Trần Dương Phi Y là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2015, loại ma túy sử dụng là heroin (MOP) và methamphetamine (AMP). Hành vi của Y đã thỏa mãn quy định về đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012.

Trần Dương Phi Y là người có đủ khả năng và nhận thức để hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng. Việc Y sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra, Y có một tiền án về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Do vậy, cần đưa Y vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để điều trị, cai nghiện, trở thành công dân sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét Y đã tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012.

Ý kiến của Phòng lao động - Thương binh và xã hội thành phố Long Khánh phù hợp một phần nên chấp nhận một phần; Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 105, Điều 107, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Áp dụng Điều 20, 22, 23, 24 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai đối với **Trần Dương Phi Y**, sinh ngày 12 tháng 04 năm 1991.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là **20 (hai mươi) tháng**, tính từ ngày 05/10/2020.

3. Trần Dương Phi Y có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- VKSND TPLK;
- CA TPLK;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thành Hải